

Số: 98/2020 /QĐST-HNGĐ

Ứng Hoà, ngày 26 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 152/2020 /TLST- HNGĐ ngày 9 tháng 06 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1987

Cùng HKTT: Thôn N, xã P, huyện U, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 06 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1 Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn H thuận tình ly hôn.

**2.2 Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung; Giao chị Nguyễn Thị T nuôi cháu Phạm Hải N, sinh ngày 3/11/2014. Giao anh Phạm Văn H nuôi cháu Phạm Hải N sinh ngày 9/10/2012. Chị T, anh H có trách nhiệm nuôi dưỡng các con được giao cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi mới. Về cấp dưỡng nuôi con các bên đương sự không yêu cầu nên tòa không giải quyết. Chị T, anh H có quyền thăm con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cản.

**2.3 Tài sản, công nợ chung:** Không đề nghị tòa giải quyết

**2.4 Về án phí:** Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của UBTW Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và đề nghị sung công số tiền còn lại được trừ vào số tiền 300.000đ dự phí đã nộp theo biên lai số 0009699 ngày 09/6/2020 của chi Cục thi hành án huyện Ứng Hoà.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Trung**